

1. TỔNG QUAN SẢN PHẨM

a. Mô tả sản phẩm:

Là loại sơn hai thành phần, hàm lượng rắn cao, lớp đệm, nhựa epoxy với khả năng kháng nước biển. Có thể thi công lên hệ thống thép cũ hoặc mới chỉ cần làm sạch bụi và có thể thi công lên hầu hết các lớp phủ khác.

Được chứng nhận không độc hại cho những tàu chở thực phẩm theo tiêu chuẩn FDA.

b. Khuyến cáo sử dụng:

Là sản phẩm dùng như lớp lót hoặc lớp đệm cho các khu vực chống rỉ, và bền như đáy và khu chứa hàng của tàu, hàng rào, ống hoặc cầu, kết cấu thép.

2. TÍNH NĂNG VẬT LÝ

a. Màu sơn hoàn thiện Ghi (1128), nâu đỏ (2260), bạc

b. Thời gian khô

	20 °C/ 68 °F	30 °C/ 86 °F
Khô chạm tay	3 giờ	2 giờ
Khô toàn phần	12 giờ	10 giờ

Thời khô thực tế của bề mặt phụ thuộc vào độ dày màng sơn, thông gió, độ ẩm.v.v..và thời gian khô còn phụ thuộc vào điều kiện nhiệt độ nên được kiểm tra và thông báo bởi KCC

c. Thành phần chất rắn

Xấp xỉ 83 % (Được quyết định bởi ISO 3233)

d. Độ phủ lý thuyết

6.64 m²/ L với độ dày khi khô là 125 µm trên mặt bề mặt láng.

e. Tỷ trọng

Xấp xỉ 1.4 kg/L tùy theo màu sắc

f. Điểm chớp cháy

EH4158 PTA: 25°C/77°F (Closed Cup)

EH4158 PTB: 25°C/77°F (Closed Cup)

3. PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG

a. Chuẩn bị bề mặt

Loại bỏ tất cả dầu và dầu mỡ, chất bẩn và chất gây ô nhiễm từ bề mặt bằng phương pháp dùng dung môi tẩy và nước sạch cọ rửa.v.v..

* Thép: bắn cát làm sạch Sa2.5 hay dụng cụ làm sạch St3.v.v..

b. Điều kiện thi công

Phải chắc chắn bề mặt khô và sạch. Không thi công khi độ ẩm tương đối trên 85%. Nhiệt độ bề mặt nên ít nhất 2.7°C (5°F) trên điểm ngưng tụ sương. Trong vùng giới hạn, thông gió tạo không khí sạch trong suốt quá trình thi công nhằm bảo vệ sức khỏe cũng như hỗ trợ sự bay hơi của dung môi(làm khô sơn nhanh chóng)

c. Trộn:

Bột màu(PTA): Chất đông rắn(PTB) = 1 : 1 (Theo thể tích)

Chỉ trộn theo tỷ lệ đã được cung cấp, không chia nhỏ hay thay đổi

Khuấy kỹ bột màu trước khi trộn

Đổ chất đông rắn vào thùng đựng bột màu trong khi khuấy. Không đổ bột màu vào thùng đựng chất đông rắn.

d. Phương pháp thi công

Sử dụng con lăn hay súng(không khí/ chân không)

Kích thước lỗ van hơi: 0.019" - 0.031", 483 µm ~ 787 µm

Áp suất ngõ ra: 11.7 MPa ~ 15.2 MPa

Quạt sần: 40 ~ 60°

(Tài liệu súng phun chân không thì được chỉ định và chịu sự điều chỉnh)

- e. Lớp sơn trước EP170QD, EP1700, IZ182 hoặc theo hướng dẫn kỹ thuật
- e1. Lớp sơn kế EH4158, ET5740, EH2560, UT6581 hoặc theo hướng dẫn
- f. Dung môi pha loãng Thinner 024,002, với hệ sơn chuyển hệ từ sơn dầu dùng dung môi 002
Không pha riêng lẻ, chỉ pha khi đã trộn.
- h. Độ dày khi khô: 100 ~ 200 μm
Có thể thi công độ dày khác tùy theo mục đích của khu vực sử dụng
- i. Thời gian Lớp sơn kế tiếp
Tại 20°C/68°F, Nhỏ nhất : 4h
Lớn nhất : Ngâm :6 ngày cho lớp sơn kế tiếp
Không ngâm: 12 ngày
- j. Thông gió Tẩy dầu, mỡ, chất bẩn và các chất ô nhiễm khác trước khi áp dụng sơn lên bề mặt bằng các phương thức thích hợp như dung môi chùi rửa, phun nước.v.v...
Trong quá trình sơn và khô cần duy trì hệ thống thông gió phù hợp đảm bảo cho sự bay hơi của dung môi.
- k. Thời gian sử dụng 3h tại 20 độ C
- l. Thời gian bảo quản 12 tháng
- m. Đề kháng nhiệt độ Liên tục: 93 °C/200 °C
Không liên tục: 121 °C/250 °C
- n. Đề kháng hóa học

	Acid	Kiểm	Dung môi	Muối	Nước
Vung vãi hoặc đổ	Tốt	Tốt	tốt	Xuất sắc	Xuất sắc
Dạng hơi	tốt	tốt	tốt	Xuất sắc	Xuất sắc
Ngâm	Trung bình	Trung bình	trung bình	Xuất sắc	Xuất sắc

- n. Đóng gói: 16L(EH4158 PTA: 8L, EH4158 PTB: 8L)
- o. Lưu ý: Không nên lưu trữ tại nhiệt độ dưới 5°C/41°F hay trên 40°C/104°F
Bảo vệ da và mắt, tránh tiếp xúc trực tiếp với sơn và tránh hít thở hơi của dung môi.
Sử dụng quạt thông gió.
Nên mang đồ bảo hộ khi thi công sản phẩm trong khu vực giới hạn hoặc thiếu không khí.
- Ban hành tháng 4, 2008



KCC(Vietnam) Co., Ltd